

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐDS-ST

Ngày: 26-3-2021

V/v tuyên bố một người bị hạn chế  
năng lực hành vi dân sự

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Hoa.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Đỗ Hoàng Diệp, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:*** Bà Trần Khánh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 83/2020/TLST-DS, ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 11/2021/QĐST-VDS, ngày 12 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Nguyễn Doãn Đ, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Số nhà 38, tổ 6, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Nguyễn Doãn B, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số nhà 38, tổ 6, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Ông Nguyễn Doãn Th, sinh năm: 1969;

Địa chỉ: Tổ 7, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

3. Bà Tạ Thị N, sinh năm: 1962;

4. Chị Nguyễn Doãn Hoài T, sinh năm: 1997;

Đều có địa chỉ: Xóm G, xã S, huyện H, thành phố Hà Nội.

(Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

***Tại đơn yêu cầu ông Nguyễn Doãn Đ trình bày:*** Bố mẹ ông là cụ Nguyễn Doãn Đ1 và Khánh Thị L sinh được 03 (ba) người con gồm: Nguyễn Doãn Đ, sinh năm: 1963, Nguyễn Doãn B, sinh năm: 1966, Nguyễn Doãn Th, sinh năm: 1969 và đã lập

gia đình đầy đủ. Từ năm 2000 đến nay, ông Nguyễn Doãn B (em trai ông) đã bị bệnh tâm thần và đã về sống cùng gia đình ông ở Số nhà 38, tổ 6, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, còn vợ con ông B là bà Tạ Thị N, sinh năm: 1962 và cháu Nguyễn Doãn Hoài T, sinh năm: 1997 thì sinh sống tại Xóm G, xã S, huyện H, thành phố Hà Nội. Năm 2011, ông đã đưa ông B đến khám, điều trị tại Bệnh viện tâm thần - Sở y tế Phú Thọ và được xác định là ông Nguyễn Doãn B bị bệnh tâm thần phân liệt đồng thời được cấp sổ điều trị ngoại trú nhưng từ đó đến nay bệnh tình ông B vẫn không thuyên giảm. Nay ông Nguyễn Doãn B đã được Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận bị khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi do bệnh lý tâm thần phân liệt, gia đình ông đã thống nhất đề ông yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì tuyên bố ông Nguyễn Doãn B là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự đồng thời xác định ông là người giám hộ cho ông B.

*Tại biên bản lấy lời khai, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Doãn Th (em trai ông Nguyễn Doãn Đ và Nguyễn Doãn B), bà Tạ Thị N (vợ của ông Nguyễn Doãn B) và chị Nguyễn Doãn Hoài T (con đẻ của ông Nguyễn Doãn B và bà Tạ Thị N) xác định toàn bộ nội dung ông Định trình bày là đúng, đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì tuyên bố ông Nguyễn Doãn B là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và thống nhất đề ông Nguyễn Doãn Đ là người giám hộ cho ông Nguyễn Doãn B.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:* Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền, trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người yêu cầu trong vụ việc đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán căn cứ vào các điều 23, 54, 57, 58 của Bộ luật Dân sự; các điều 27, 35, 39, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Doãn Đ, tuyên bố người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi đối với ông Nguyễn Doãn B đồng thời chỉ định người giám hộ cho ông B là ông Nguyễn Doãn Đ. Ông Đ có nghĩa vụ chịu lệ phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1]. *Về quyền yêu cầu:* Ông Nguyễn Doãn Đ là anh trai ruột của ông Nguyễn Doãn B được gia đình tổ chức họp gia đình thống nhất cử ông làm người giám hộ cho ông Nguyễn Doãn B do đó ông Nguyễn Doãn Đ có quyền yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Doãn B là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[2]. *Về nội dung*: Ông Nguyễn Doãn Đ, ông Nguyễn Doãn Th (em trai ông Nguyễn Doãn Đ và Nguyễn Doãn B), bà Tạ Thị N (vợ của ông Nguyễn Doãn B) và chị Nguyễn Doãn Hoài T (con đẻ của ông Nguyễn Doãn B và bà Tạ Thị N) đều xác định: Từ năm 2000 đến nay ông Nguyễn Doãn B đã bị bệnh tâm thần, nhận thức không được bình thường. Năm 2011, Bệnh viện tâm thần - Sở y tế Phú Thọ đã xác định ông Nguyễn Doãn B bị bệnh tâm thần phân liệt đồng thời được cấp sổ điều trị ngoại trú nhưng từ đó đến nay bệnh tình ông B vẫn không thuyên giảm. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 14/2021/SKTT, ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Núi phía Bắc kết luận: Ông Nguyễn Doãn B bị bệnh tâm thần phân liệt - F20 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại ông Nguyễn Doãn B có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Xét tình trạng thực tế và kết quả giám định pháp y tâm thần của ông Nguyễn Doãn B phù hợp với pháp luật về điều kiện yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự. Do đó, yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Doãn B bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của ông Nguyễn Doãn Đ là có căn cứ để chấp nhận.

[3]. *Về chỉ định người giám hộ*: Theo biên bản họp gia đình ngày 23 tháng 01 năm 2021, ông Nguyễn Doãn Đ, ông Nguyễn Doãn Th, bà Tạ Thị N và chị Nguyễn Doãn Hoài T đã thống nhất chỉ định ông Nguyễn Doãn Đ (anh trai ông Nguyễn Doãn B) là người giám hộ cho ông Nguyễn Doãn B nên cần chấp nhận.

[4]. *Về lệ phí giải quyết việc dân sự*: Ông Nguyễn Doãn Đ là người có đơn yêu cầu giải quyết nên phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[5]. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, xét đơn hợp lệ cần được chấp nhận.

[6]. Quan điểm của Viện kiểm sát thành phố Việt Trì tại phiên họp có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 23, Điều 54, Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 2 và khoản 3 Điều 367, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

[1]. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Doãn Đ.

Tuyên bố ông Nguyễn Doãn B, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số nhà 38, tổ 6, phố T, phường T, thành phố Vì, tỉnh Phú Thọ bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự.

Ông Nguyễn Doãn Đ, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Số nhà 38, tổ 6, phố T, phường T, thành phố Vì, tỉnh Phú Thọ là người giám hộ cho ông Nguyễn Doãn B. Các giao dịch dân sự của ông Nguyễn Doãn B phải do ông Nguyễn Doãn Đ xác lập, thực hiện theo quy định tại các Điều 57 và 58 của Bộ luật Dân sự.

[2]. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Doãn Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm. Xác nhận ông Đ đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001219 ngày 10/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

[3]. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- CCTHADS thành phố Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Hoa**